

Số: 163 /STP-HCBTTP
V/v phúc đáp văn bản xin ý kiến
hướng dẫn thực hiện đăng ký khai sinh
kết hợp cha, mẹ nhân con

Lai Châu, ngày 11 tháng 3 năm 2019

Kính gửi: Phòng Tư pháp thành phố Lai Châu

Trả lời Công văn số 53/PTP ngày 05/3/2019 của Phòng Tư pháp thành phố Lai Châu về việc xin ý kiến hướng dẫn thực hiện đăng ký khai sinh kết hợp cha, mẹ nhận con. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về hồ sơ thực hiện giải quyết việc đăng ký khai sinh và nhận cha, mẹ, con

Theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch thì hồ sơ khi thực hiện giải quyết việc đăng ký khai sinh và nhận cha, mẹ, con gồm:

- Tờ khai đăng ký khai sinh và Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con theo mẫu quy định;

- Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ thay Giấy chứng sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật hộ tịch;

- Chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con theo quy định tại Điều 11 của Thông tư này.

- Các giấy tờ khác được thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 16 và Điều 25 của Luật hộ tịch trong trường hợp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Đối chiếu quy định trên với hồ sơ do quý cơ quan cung cấp thì về cơ bản công dân đã cung cấp tương đối đầy đủ hồ sơ. Tuy nhiên về “*chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con*” thì công dân cung cấp còn chưa đủ cơ sở pháp lý để giải quyết, vì theo quy định tại Điều 11 của Thông tư số 15/2015/TT-BTP thì chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ con gồm:

“1. Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan khác có thẩm quyền ở trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha con, quan hệ mẹ con.

2. Trường hợp không có văn bản quy định tại khoản 1 Điều này thì phải có thư từ, phim ảnh, băng, đĩa, đồ dùng, vật dụng khác chứng minh mối quan hệ

cha con, quan hệ mẹ con và văn bản cam đoan của cha, mẹ về việc trẻ em là con chung của hai người, có ít nhất hai người thân thích của cha, mẹ làm chứng”.

Như vậy, theo quy định này chúng ta phân tích theo các trường hợp sau:

Thứ nhất: Nếu công dân không cung cấp được văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan khác có thẩm quyền ở trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha con, quan hệ mẹ con thì phải có thư từ, phim ảnh, băng, đĩa, đồ dùng, vật dụng khác chứng minh mối quan hệ cha con, quan hệ mẹ con. Tuy nhiên, hiện nay, hệ thống các quy định trong lĩnh vực hộ tịch chưa có hướng dẫn cụ thể về thư từ, phim ảnh, băng, đĩa, đồ dùng, vật dụng khác để chứng minh mối quan hệ cha con, quan hệ mẹ con nên gây khó khăn cho công chức ở cơ sở trong quá trình thực hiện. Do đó, để kịp thời tháo gỡ vướng mắc này Bộ Tư pháp đã hướng dẫn theo hướng trong trường hợp công dân cung cấp các chứng cứ như thư từ, phim ảnh, băng, đĩa, đồ dùng, vật dụng khác mà công chức tiếp nhận hồ sơ thấy chưa đủ cơ sở để thực hiện thủ tục nhận cha, mẹ, con thì báo cáo lãnh đạo UBND cấp xã có thể tiến hành xác minh tại nơi cư trú của người mẹ về quan hệ chung sống của người mẹ với người nhận con và trách nhiệm của người nhận con với đứa trẻ được sinh ra....

Mặt khác, trường hợp công dân chỉ cung cấp 01 bức ảnh như trong hồ sơ thì cũng chưa đủ cơ sở để làm chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con. Vì thư từ, phim ảnh, băng, đĩa, đồ dùng, vật dụng khác như quy định trên phải thể hiện được quá trình chung sống, quan hệ giữa người mẹ và người cha hoặc trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc của người cha đối với đứa trẻ được nhận...

Thứ hai, bên cạnh việc cung cấp thư từ, phim ảnh, băng, đĩa, đồ dùng, vật dụng khác chứng minh mối quan hệ cha con, quan hệ mẹ con thì công dân còn phải cung cấp văn bản cam đoan của cha, mẹ về việc trẻ em là con chung của hai người, có ít nhất hai người thân thích của cha, mẹ làm chứng. Tuy nhiên, trong hồ sơ thì mới chỉ có văn bản cam đoan của người mẹ về việc đứa trẻ là con chung của hai người chứ chưa thể hiện được ý kiến cam đoan của người cha và chưa có người thân thích của cha, mẹ làm chứng.

Ngoài ra, cơ quan đăng ký hộ tịch phải có trách nhiệm giải thích rõ trách nhiệm, hệ quả pháp lý của việc cam đoan, làm chứng không đúng sự thật và có quyền và trách nhiệm hủy bỏ kết quả đăng ký hộ tịch, nếu có cơ sở xác định nội dung cam đoan, làm chứng không đúng sự thật.

2. Đối với vấn đề UBND phường Quyết Tiến xin ý kiến: UBND phường có phải xác minh tình trạng hôn nhân của Bà Bích hoặc bà Bích phải chứng minh tình trạng hôn nhân của bản thân để xác định trẻ là con trong giá thú hoặc con ngoài giá thú hay không?

Vấn đề này, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

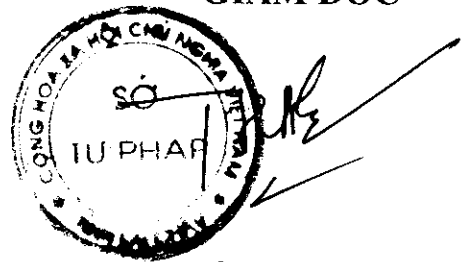
Theo quy định của pháp luật hộ tịch thì về thành phần hồ sơ của thủ tục đăng ký khai sinh; thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con cũng như thủ tục kết hợp giải quyết việc đăng ký khai sinh và nhận cha, mẹ, con thì đều không yêu cầu phải xác minh hoặc chứng minh tình trạng hôn nhân, mà chỉ quy định khi đi đăng ký khai sinh nếu cha, mẹ của trẻ đã đăng ký kết hôn thì phải xuất trình giấy chứng nhận kết hôn. Như vậy, về trách nhiệm thì cả bà Bích và UBND phường Quyết Tiến đều không có trách nhiệm phải xác minh/chứng minh tình trạng hôn nhân của bà Bích. Tuy nhiên, để đảm bảo đầy đủ cơ sở tiến hành thủ tục này cũng như đảm bảo quyền lợi của các bên sau này thì UBND phường có thể xác minh tình trạng hôn nhân của bà Bích trước khi làm thủ tục kết hợp giải quyết việc đăng ký khai sinh và nhận cha, mẹ, con.

Trên đây là ý kiến của Sở Tư pháp đối với hồ sơ thực hiện đăng ký khai sinh kết hợp cha, mẹ nhận con do Phòng Tư pháp thành phố Lai Châu gửi xin ý kiến. Đề nghị Phòng Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn UBND phường Quyết Tiến thực hiện theo đúng quy định /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Lưu : VT, HCTP.

GIÁM ĐỐC



Lê Thanh Hải

